TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 07/2023/HS-ST
Ngày 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Tùng Long
2. Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Định - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 06/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023, đối với bị cáo:

PHAN TUẤN ANH *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 01 tháng 3 năm 2006, tại xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; con ông Phan Th, sinh năm 1982, con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, *(Có mặt tại phiên tòa.)*

Người bào chữa: Ông Võ Quốc H, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Phan Th, sinh năm 1982; trú quán: Thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Đại diện Trường THPT Nguyễn Đổng Ch, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh: Ông Nguyễn Văn Q, P Hiệu trưởng nhà trường *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; trú quán: Thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1978; trú quán: Thôn 1, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 2006; Thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Xuân Đ: Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/11/2022, lợi dụng mọi người trong nhà đi vắng, Phan Tuấn A đã sử dụng chiếc xà cạy, phá két sắt của mẹ mình là bà Nguyễn Thị Th để lấy trộm tài sản. Phan Tuấn A vào phòng ngủ của mẹ, lật ngữa két sắt, dùng xà cạy chọc nhiều nhát vào khóa két. Sau khi phá được khóa, A luồn tay vào trong két lấy được một chiếc ví, bên trong đựng tiền; 01 nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng và một số giấy tờ. Sau khi lấy được tài sản, A sử dụng 50.000 đồng đưa đến trả cho chị Lê Thị D, số tài sản còn lại, A bỏ vào túi vải rồi đưa sang nhà anh Nguyễn Xuân Đ cất dấu vào chiếc chum sành để trong nhà kho.

Bà Nguyễn Thị Th trở về nhà phát hiện két sắt bị phá, tài sản của mình bị mất nên đã kịp thời trình báo với Cơ quan Công an huyện Lộc H.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc H đã thu giữ: 01 xà cạy bằng kim loại; 01 két sắt màu xanh rêu; 01 túi cầm tay màu đen; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng và 14.097.000 đồng tiền Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 8207/KL-KHHS của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận:

01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng là (Au) vàng, có khối lượng 5,63 gam, hàm lượng Au 99,64%;

01 giây chuyền bằng kim loại màu vàng là (Au) vàng, có khối lượng 7,49 gam, hàm lượng Au 99,75%;

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc H đã xác định:

01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng là (Au) vàng, có khối lượng 5,63 gam, hàm lượng Au 99,64%, có giá là 7.890.000 đồng.

01 giây chuyền bằng kim loại màu vàng là (Au) vàng, có khối lượng 7,49 gam, hàm lượng Au 99,75% có giá là 10.520.000 đồng.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc H đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Th toàn bộ số vật chứng nói trên. Hiện tại bà Nguyễn Thị Th không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị D cũng không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-LH ngày 05/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H đã truy tố Phan Tuấn A về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Tuấn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết, vào năm lớp 10, bị cáo đạt danh hiệu học sinh giỏi nên cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tuấn A đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được tại ngoại để tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Tuấn A cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/11/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị Th ở thôn 2, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Tuấn A đã lợi dụng mọi người trong nhà đều đi vắng, lén lút lấy trộm tài sản của bà Nguyễn Thị Th. Phan Tuấn A là người chưa đủ 18 tuổi nhưng thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi của Phan Tuấn A đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Tổng số tài sản mà bị cáo lấy trộm có giá trị 32.557.000 đồng *(Ba hai triệu năm trăm năm bảy ngàn đồng)*. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H truy tố Phan Tuấn A về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Phan Tuấn A chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cũng cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi nhằm răn đe, giáo dục chung. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 17 ngày, đang là học sinh phổ thông; chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo đang là tuổi vị thành nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; người có QLNV liên quan không có yêu cầu gì nên miễn xét. Riêng đối với số tiền 50.000 đồng, người bị hại không yêu cầu nhưng bị cáo đã dùng để trả nợ trước đó, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Tuấn A phạm tội *"Trộm cắp Tài sản".*

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Tuấn A 10 *(Mười)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Tuấn A cho UBND xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng *(Năm mươi ngàn đồng)* của bị cáo Phan Tuấn A.

4.Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc Phan Tuấn A phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Tuấn A; Đại diện hợp pháp của bị cáo, ông Phan Th; người bị hại, bà Nguyễn Thị Th có mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị D vắng mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án cấp cao;
- Viện kiểm sát Lộc H;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc H;
- THA Hình sự;
- UBND xã Bình A;
- Sở Tư pháp;
- Người có QLNV liên quan;
- Công an Lộc H;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị